

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NĂM 2021

ĐỀ THI THAM KHẢO

(Đề thi có 04 trang)

Bài thi: KHOA HỌC XÃ HỘI

Môn thi thành phần: LỊCH SỬ

Thời gian làm bài: 50 phút, không kể thời gian phát đề



Họ, tên thí sinh:
Số báo danh:

Câu 1: Nguyên thủ quốc gia nào sau đây tham dự Hội nghị Ialta (tháng 2-1945)?

- A. Nhật Bản. B. Pháp. C. Đức. D. Mĩ.

Câu 2: Trong những năm 1946-1950, nhân dân Liên Xô đã hoàn thành thắng lợi kế hoạch 5 năm

- A. khôi phục kinh tế. B. công nghiệp hóa.
C. hiện đại hóa. D. điện khí hóa.

Câu 3: Trong những năm 1946-1950, nhân dân Án Độ đấu tranh nhằm mục tiêu nào sau đây?

- A. Khôi phục chế độ quân chủ. B. Lật đổ chế độ độc tài thân Mĩ.
C. Giành độc lập dân tộc. D. Chống chủ nghĩa phát xít.

Câu 4: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, nhân dân ở khu vực nào sau đây đấu tranh chống chế độ độc tài thân Mĩ?

- A. Mĩ Latinh. B. Bắc Âu. C. Đông Âu. D. Nam Âu.

Câu 5: Chính sách đối ngoại của Mĩ sau Chiến tranh thế giới thứ hai biểu hiện trong chiến lược nào sau đây?

- A. Chiến lược tăng tốc. B. Chiến lược phòng ngự.
C. Chiến lược phòng thủ. D. Chiến lược toàn cầu.

Câu 6: Trong học thuyết Phucrđa (1977), Nhật Bản tăng cường quan hệ đối ngoại với các nước ở khu vực nào sau đây?

- A. Bắc Âu. B. Đông Nam Á. C. Trung Đông. D. Nam Mĩ.

Câu 7: Sự kiện lịch sử nào sau đây được xem là khởi đầu của cuộc Chiến tranh lạnh?

- A. Thông điệp của Tổng thống Truman tại Quốc hội Mĩ (1947).
B. Cộng đồng than-thép châu Âu được thành lập (1951).
C. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á được thành lập (1967).
D. Hội đồng tương trợ kinh tế (SEV) được thành lập (1949).

Câu 8: Một trong những hệ quả của cuộc cách mạng khoa học-công nghệ là làm xuất hiện xu thế

- A. phi Mĩ hóa. B. thực dân hóa. C. toàn cầu hóa. D. vô sản hóa.

Câu 9: Trong phong trào dân tộc dân chủ từ năm 1919 đến năm 1925 ở Việt Nam, tiêu tư sản có hoạt động nào sau đây?

- A. Cải cách ruộng đất. B. Xuất bản báo chí.
C. Tống khôi nghĩa. D. Tống tiền công.

Câu 10: Sự kiện lịch sử nào sau đây đã diễn ra trong phong trào dân tộc dân chủ từ năm 1925 đến năm 1930 ở Việt Nam?

- A. Khởi nghĩa Yên Bái. B. Khởi nghĩa Hương Khê.
C. Khởi nghĩa Ba Đình. D. Khởi nghĩa Yên Thế.

Câu 11: Một trong những nhiệm vụ trực tiếp, trước mắt của nhân dân Việt Nam trong phong trào dân chủ 1936-1939 là đấu tranh chống

- A. quân Trung Hoa Dân quốc. B. thực dân Anh.
C. đế quốc Mĩ. D. chế độ phản động thuộc địa.

Câu 12: Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (tháng 5-1941) quyết định thành lập

- A. Mặt trận Việt Minh. B. Mặt trận Dân chủ Đông Dương.
C. chính quyền Xô viết. D. chính phủ công nông binh.

Câu 13: Trong năm đầu sau khi được thành lập, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa phải đổi mới với khó khăn nào sau đây?

- A. Chủ nghĩa phát xít xuất hiện.
- B. Nguy cơ chiến tranh thế giới.
- C. Giặc ngoại xâm và nội phản.
- D. Phát xít Nhật còn mạnh.

Câu 14: Để phát triển hậu phương của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp ở Việt Nam, hoạt động nào sau đây diễn ra trong những năm 1951-1953?

- A. Đẩy mạnh sản xuất.
- B. Cải tạo xã hội chủ nghĩa.
- C. Tiến hành công nghiệp hóa.
- D. Đẩy mạnh hiện đại hóa.

Câu 15: Bước vào thu-đông 1953, thực dân Pháp thực hiện kế hoạch quân sự nào sau đây ở Đông Dương?

- A. Kế hoạch Bôlæe.
- B. Kế hoạch Nava.
- C. Kế hoạch Rove.
- D. Kế hoạch Đờ Lát đơ Tátxinhì.

Câu 16: Ngay sau khi Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Đông Dương được ký kết, đế quốc Mĩ thực hiện âm mưu biến miền Nam Việt Nam thành

- A. thuộc địa kiểu mới.
- B. thuộc địa kiểu cũ.
- C. đồng minh duy nhất.
- D. căn cứ quân sự duy nhất.

Câu 17: Đế quốc Mĩ có thủ đoạn nào sau đây trong chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” (1961-1965) ở miền Nam Việt Nam?

- A. Tăng nhanh lực lượng quân đội Sài Gòn.
- B. Chỉ sử dụng quân đội viễn chinh Mĩ.
- C. Chỉ sử dụng quân đồng minh Mĩ.
- D. Chỉ mở các cuộc hành quân tìm diệt.

Câu 18: Trong những năm 1965-1968, đế quốc Mĩ thực hiện chiến lược chiến tranh nào sau đây ở miền Nam Việt Nam?

- A. Đông Dương hóa chiến tranh.
- B. Việt Nam hóa chiến tranh.
- C. Chiến tranh đơn phương.
- D. Chiến tranh cục bộ.

Câu 19: Cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước của nhân dân Việt Nam (1954-1975) kết thúc với thắng lợi của chiến dịch nào sau đây?

- A. Chiến dịch Biên giới.
- B. Chiến dịch Việt Bắc.
- C. Chiến dịch Hồ Chí Minh.
- D. Chiến dịch Điện Biên Phủ.

Câu 20: Trong những năm 1976-1986, nhân dân Việt Nam thực hiện một trong những nhiệm vụ nào sau đây?

- A. Kháng chiến chống Mĩ, cứu nước.
- B. Kháng chiến chống Pháp.
- C. Đấu tranh giành chính quyền.
- D. Đấu tranh bảo vệ Tổ quốc.

Câu 21: Trong phong trào đấu tranh chống Pháp cuối thế kỷ XIX, nhân dân Việt Nam đã tham gia

- A. phong trào Cần vương.
- B. khởi nghĩa Yên Bái.
- C. đấu tranh nghị trường.
- D. đấu tranh báo chí.

Câu 22: Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất của thực dân Pháp ở Đông Dương (1897-1914), xã hội Việt Nam có chuyển biến nào sau đây?

- A. Giai cấp nông dân ra đời.
- B. Giai cấp địa chủ bị xóa bỏ.
- C. Giai cấp địa chủ ra đời.
- D. Giai cấp công nhân ra đời.

Câu 23: Năm 1945, nhân dân một số nước Đông Nam Á giành được độc lập trong điều kiện khách quan nào sau đây?

- A. Quân phiệt Nhật Bản đầu hàng Đồng minh.
- B. Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ.
- C. Có sự giúp đỡ của Liên Xô và Đông Âu.
- D. Quân Đồng minh phản công quân Đức.



Câu 24: Nội dung nào sau đây **không** phải là nguyên nhân dẫn đến sự phát triển của kinh tế Nhật Bản giai đoạn 1952-1973?

- A. Tận dụng nguồn nguyên liệu giá rẻ từ các nước thuộc địa.
- B. Chi phí đầu tư cho quốc phòng thấp (không quá 1% GDP).
- C. Áp dụng những thành tựu khoa học-kỹ thuật hiện đại.
- D. Vai trò quản lý có hiệu quả của nhà nước đối với nền kinh tế.

Câu 25: Trong những năm 1919-1923, phong trào đấu tranh của tư sản Việt Nam có mục tiêu nào sau đây?

- A. Đòi các quyền tự do, dân chủ.
- B. Giải phóng dân tộc.
- C. Giành ruộng đất cho nông dân.
- D. Lật đổ chế độ phong kiến.

Câu 26: Nội dung nào sau đây thuộc bối cảnh lịch sử của phong trào cách mạng 1930-1931 ở Việt Nam?

- A. Cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ và lan rộng.
- B. Kinh tế Việt Nam đang trên đà phục hồi và phát triển.
- C. Chính quyền thực dân Pháp thi hành chính sách khủng bố.
- D. Nhân dân Đông Dương chịu hai tầng áp bức của Nhật-Pháp.

Câu 27: Hiệp định Sơ bộ Việt-Pháp ngày 6-3-1946 **không** có nội dung nào sau đây?

- A. Việt Nam và Pháp thực hiện việc tập kết, chuyển quân, chuyển giao khu vực.
- B. Chính phủ Pháp công nhận Việt Nam Dân chủ Cộng hòa là một quốc gia tự do.
- C. Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đồng ý cho Pháp đưa 15.000 quân ra Bắc.
- D. Hai bên ngừng mọi xung đột ở phía Nam và giữ nguyên quân đội tại vị trí cũ.

Câu 28: Cuộc Tiến công chiến lược năm 1972 của quân dân Việt Nam đã

- A. giáng đòn nặng nề vào chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” của Mĩ.
- B. làm phá sản hoàn toàn chiến lược “Chiến tranh cục bộ” của Mĩ.
- C. buộc Mĩ phải chuyển sang thực hiện chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”.
- D. buộc Mĩ phải bắt đầu triển khai chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh”.

Câu 29: Sự kiện lịch sử thế giới nào sau đây có ảnh hưởng đến cách mạng Việt Nam thời kì 1919-1930?

- A. Thé lực phát xít lên cầm quyền ở Đức.
- B. Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ.
- C. Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc.
- D. Nước Nga Xô viết được thành lập.

Câu 30: Trong giai đoạn 1939-1945, sự kiện lịch sử thế giới nào sau đây có ảnh hưởng đến cách mạng Việt Nam?

- A. Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc.
- B. Liên Xô và Mĩ chấm dứt Chiến tranh lạnh.
- C. Trật tự hai cực Ianta sụp đổ.
- D. Mĩ phát động cuộc Chiến tranh lạnh.

Câu 31: Lý luận giải phóng dân tộc của Nguyễn Ái Quốc được truyền bá vào Việt Nam trong những năm 1921-1929 có điểm khác biệt nào sau đây so với chủ trương cứu nước của các sĩ phu đầu thế kỉ XX?

- A. Gắn độc lập dân tộc với chủ nghĩa xã hội.
- B. Giải phóng dân tộc khỏi sự áp bức của thực dân.
- C. Gắn vấn đề dân tộc với dân chủ, dân quyền.
- D. Giành độc lập gắn với khôi phục chế độ quân chủ.

Câu 32: So với trước Chiến tranh thế giới thứ nhất, phong trào yêu nước Việt Nam những năm 20 của thế kỉ XX có điểm mới nào sau đây?

- A. Có hai khuynh hướng chính trị cùng tồn tại và phát triển.
- B. Có hai khuynh hướng chính trị phát triển kế tiếp nhau.
- C. Có sự tham gia của nhiều lực lượng xã hội khác nhau.
- D. Có quy mô rộng lớn, diễn ra ở cả trong và ngoài nước.

Câu 33: Nội dung nào sau đây phản ánh bước phát triển mới của phong trào cách mạng 1930-1931 ở Việt Nam so với các phong trào yêu nước trước đó?

- A. Xây dựng được một mặt trận thống nhất dân tộc rộng rãi.
- B. Thực hiện nhiệm vụ chống đế quốc, giành độc lập dân tộc.
- C. Khối liên minh công nông được hình thành trong thực tế.
- D. Đã thực hiện thành công khẩu hiệu “người cày có ruộng”.

Câu 34: Vấn đề nào sau đây được đặt lên hàng đầu trong các hội nghị của Đảng Cộng sản Đông Dương giai đoạn 1939-1945?

- A. Giải phóng dân tộc.
- B. Cải cách ruộng đất.
- C. Giải phóng giai cấp.
- D. Thành lập mặt trận.

Câu 35: Trong những năm 1945-1946, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa có thuận lợi nào sau đây?

- A. Được các nước Đồng minh thiết lập quan hệ ngoại giao.
- B. Nhân dân quyết tâm bảo vệ chế độ dân chủ cộng hòa.
- C. Được Liên Xô công nhận và đặt quan hệ ngoại giao.
- D. Có sự ủng hộ và giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa.

Câu 36: Cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước (1954-1975) và Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam có điểm giống nhau nào sau đây?

- A. Có lực lượng vũ trang cách mạng gồm ba thứ quân.
- B. Từ chiến tranh du kích tiến lên chiến tranh chính quy.
- C. Từ khởi nghĩa phát triển thành chiến tranh cách mạng.
- D. Sử dụng bạo lực cách mạng của quần chúng nhân dân.

Câu 37: Nhận xét nào sau đây là phù hợp về Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên (1925-1929)?

- A. Một trong những tổ chức cộng sản đầu tiên của Việt Nam.
- B. Một tổ chức yêu nước có khuynh hướng cộng sản.
- C. Đội tiên phong của giai cấp công nhân Việt Nam.
- D. Tổ chức tiền thân của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

Câu 38: Nhận định nào sau đây là đúng về cuộc Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

- A. Chứng tỏ đường lối cách mạng giải phóng dân tộc của Đảng là sáng tạo.
- B. Khẳng định đường lối cách mạng dân chủ tư sản kiêu mới là sáng tạo.
- C. Là thành công của một cuộc cách mạng có tính chất thô địa và phản đế.
- D. Là kết quả của việc thực hiện bản Luận cương chính trị tháng 10-1930.

Câu 39: Nội dung nào sau đây là điều kiện thuận lợi của Việt Nam khi mở chiến dịch Biên giới thu-đông 1950?

- A. Pháp lâm vào thế bị động trên chiến trường do phải nhận viện trợ của Mĩ.
- B. Nhiều nước xã hội chủ nghĩa có chính sách tích cực đối với Việt Nam.
- C. Các nước xã hội chủ nghĩa hợp tác toàn diện và viện trợ cho Việt Nam.
- D. Các vùng giải phóng của cách mạng Đông Dương được mở rộng và nối liền.

Câu 40: Nhận định nào sau đây là đúng về cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Mậu Thân 1968 của quân đội và nhân dân Việt Nam?

- A. Tạo ra sự thay đổi lớn về so sánh lực lượng có lợi cho cách mạng miền Nam.
- B. Là một đợt tổng khởi nghĩa ở các đô thị, có lực lượng vũ trang làm nòng cốt.
- C. Là biểu hiện của sự kết hợp khởi nghĩa vũ trang với chiến tranh cách mạng.
- D. Căn bản hoàn thành nhiệm vụ “đánh cho Mĩ cút” của cuộc kháng chiến.

----- HẾT -----